

1.1. Chị Lê Thị Bích H và anh Nguyễn Việt B có tìm hiểu và đi đến với nhau, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện P, tỉnh Bình Định vào ngày 07/9/2012, cuộc sống vợ chồng hạnh phúc đến tháng 6 năm 2015 thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do anh B lừa dối chị, nên từ tháng 6 năm 2015 cho đến nay chị và anh B không sống chung với nhau như vợ chồng cho đến nay, cũng từ đó vợ chồng không ai quan tâm đến ai. Nay chị thấy tình cảm vợ chồng không thể nào hàn gắn được, nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Việt B.

1.2. Về con chung của vợ chồng: Chị và anh Nguyễn Việt B có một cháu tên Nguyễn Lê Phương Th, sinh ngày 20 tháng 02 năm 2014, lâu nay sống với chị, khi ly hôn chị yêu cầu tiếp tục nuôi con và không yêu cầu anh B cấp dưỡng nuôi con.

1.3. Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Đối với bị đơn: Anh Nguyễn Việt B, Tòa án tiến hành tổng đạt thông báo thụ lý, cũng như các thông báo hòa giải và tại phiên tòa hôm nay anh Nguyễn Việt B cố tình lẩn tránh, từ chối khai.

Bài phát biểu của đại diện Viện KSND huyện P tại phiên tòa hôm nay nêu rõ trình tự thủ tục tố tụng từ khi thụ lý đến khi xét xử đúng theo quy định pháp luật.

Kiểm sát viên tại phiên tòa hôm nay đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng các Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình.

Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, cho chị Lê Thị Bích H được ly hôn với anh Nguyễn Việt B.

Về con chung: Giao cháu Nguyễn Lê Phương Th cho chị H tiếp tục nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con chị Lê Thị Bích H không yêu cầu nên HĐXX không xem xét.

Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Chị Lê Thị Bích H không yêu cầu, anh Nguyễn Việt B cố tình lẩn tránh nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí HNST: Chị Lê Thị Bích H phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra làm rõ tại phiên tòa, căn cứ và kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

{1}. Về tố tụng: Anh Nguyễn Việt B được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng anh B vẫn cố tình vắng mặt, căn cứ vào khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt anh Nguyễn Việt B.

{2}. Về hôn nhân: Chị Lê Thị Bích H và anh Nguyễn Việt B sống chung với nhau như vợ chồng từ năm 2012, có đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện P, tỉnh Bình Định ngày 07 tháng 9 năm 2012, hôn nhân của chị H và anh B là hợp pháp, phù hợp với Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình. Trong quá trình sống chung vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng không hiểu nhau, không tin tưởng nhau, đỉnh điểm của mâu thuẫn từ tháng 6 năm 2015 chị H và anh B không sống chung với nhau như vợ chồng cho đến nay, vợ chồng không ai quan tâm đến ai, chị H làm đơn khởi kiện ly hôn gửi đến Tòa án. Quá trình Tòa án giải quyết anh B cố tình lẩn tránh không đến tòa. Tòa xét thấy tình trạng hôn nhân của anh chị đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Lê Thị Bích H là phù hợp với Điều 51 và 56 Luật hôn nhân và gia đình.

{3}. Về con chung: Chị Lê Thị Bích H và anh Nguyễn Việt B có một con chung tên Nguyễn Lê Phương Th, sinh ngày 20 tháng 02 năm 2014, hiện đang

sống với chị H, cháu Th có nguyện vọng ở với chị H, chị H có yêu cầu được tiếp tục nuôi con, nguyện vọng của cháu Th và yêu cầu của chị H là chính đáng, nghĩ nên áp dụng khoản 2 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình giao cháu Th cho chị H tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp với quy định pháp luật và thực tế cuộc sống.

{4}. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Lê Thị Bích H không yêu cầu anh Nguyễn Việt B cấp dưỡng nên HĐXX không xem xét.

{5}. Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Chị Lê Thị Bích H không yêu cầu, anh Nguyễn Việt B cố tình lẩn tránh không khai báo nên Hội đồng xét xử không xem xét.

{6}. Về án phí HNST: Chị Lê Thị Bích H phải chịu theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, cho chị Lê Thị Bích H được ly hôn với anh Nguyễn Việt B.

2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Lê Phương Th, sinh ngày 20 tháng 02 năm 2014 cho chị Lê Thị Bích H tiếp tục nuôi dưỡng.

3. Về cấp dưỡng nuôi con: Hội đồng xét xử không xem xét.

Bên không trực tiếp nuôi con được quyền thăm nom con chung không ai được quyền ngăn cản, khi cần thiết các bên được quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật.

4. Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: HĐXX không xem xét.

5. Về án phí HNST: Chị Lê Thị Bích H phải chịu 300.000 đồng sung vào ngân sách Nhà nước, chị H đã nộp tạm ứng án phí khởi kiện 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0007317 ngày 24 tháng 12 năm 2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện P nay được khấu trừ.

Án xử công khai các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, riêng đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày niêm yết hay tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện P;
- Chi cục THADS huyện P;
- TAND tỉnh Bình Định;
- Các đương sự;
- UBND xã T;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký tên, đóng dấu

Cao Văn Đức